

A. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

I. Hình thức: Tự luận

II. Thời gian: 120 phút

III. Bảng năng lực và cấp độ tư duy

TT	Năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng %
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
I	Năng lực Đọc	Truyện ngắn	5	2	10%	2	20%	1	10%	40%
II	Năng lực Viết	Viết bài văn phân tích đoạn trích tác phẩm truyện	1	5%		5%		10%		20%
		Viết đoạn văn nghị luận xã hội	1	7.5%		10%		22.5%		40%
Tỉ lệ				22.5%		35%		42.5%		100%
Tổng			7	100%						

IV. Bản đặc tả yêu cầu các kỹ năng kiểm tra, đánh giá

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức/Kỹ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	1. Đọc hiểu	Truyện ngắn	Nhận biết: - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu; xác định được lời người kể chuyện, lời nhân vật, đối thoại và độc thoại; - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật. - Nhận biết được sự khác nhau giữa cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp	2 câu	2 câu	1 câu

			<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện. - Phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chính thể của tác phẩm; nhận biết được vai trò của người đọc và bối cảnh tiếp nhận đối với việc đọc hiểu văn bản truyện. - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. - Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. 				
2	Viết	Viết đoạn văn nghị luận xã hội	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được vấn đề nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <p>Thông hiểu:</p>	1*	1*	1*	1

			<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những bài học rút ra từ vấn đề nghị luận. - Thể hiện được sự đồng tình/không đồng tình đối với thông điệp được gọi ra từ vấn đề nghị luận. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được đặc sắc của vấn đề nghị luận. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. 				
	Viết bài văn phân tích đoạn trích tác phẩm văn học.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Nêu được cụ thể vấn đề cần giải quyết. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được nội dung chủ đề và một số đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm truyện. 	1*	1*	1*	1TL*	

			<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của truyện. - Nêu được những bài học bản thân rút ra từ truyện. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 9 lớp để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. 				
--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: Phần viết có 02 câu bao hàm cả 4 cấp độ.

B. ĐỀ BÀI

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

CHIẾC BÁT VỖ

Ở thành phố nọ, có một bác thợ rèn. Bác có một người con trai duy nhất. Từ bé tới lớn anh đều là một con người xuất chúng, vì thế bác rất yêu quý anh, đặt mọi hi vọng vào anh. Anh vừa đẹp trai, vừa giỏi giang nên bác vô cùng tự hào.

Thật không may, đến một ngày, anh bị tai nạn xe hơi. Sau vụ tai nạn, anh giữ được tính mạng nhưng lại bị mất cả hai chân. Vốn là niềm tự hào của cha, giờ đây thành người khuyết tật. Vì quá tuyệt vọng với cú sốc này, hằng ngày, anh chỉ ngồi ủ rũ trong phòng, im lặng nhìn ra cửa sổ.

Chuỗi ngày mất niềm tin vào cuộc sống kéo dài. Đến một ngày, nỗi đau khổ lên đến đỉnh điểm, anh quyết định tự tử bằng cách uống thuốc ngủ. Thật may khi cha anh kịp thời phát hiện và đưa anh tới bệnh viện, cứu anh qua cơn nguy kịch.

Một ngày sau người con trai tỉnh, bác thợ rèn mang đồ ăn tới cho con. Anh con trai tức giận hất đổ khay đồ ăn, rồi chỉ chiếc bát vỡ dưới nền, nói:

- Cha à, cha cứu con làm gì, cuộc đời con giờ như chiếc bát vỡ kia rồi, mãi mãi không lấy lại được nữa.

Người cha già tội nghiệp lặng lẽ xoa đầu người con trai, vỗ về rồi giúp anh nằm nghỉ. Xong ông dọn dẹp những thứ dưới đất, đôi mắt ông đỏ hoe.

Một tuần sau anh được đưa trở về nhà. Anh thấy trên bàn mình có một chiếc bát sắt. Anh rất ngạc nhiên và tò mò về chiếc bát này.

- Con có biết nguồn gốc chiếc bát sắt này không, con trai?

- Dạ... ý cha là? – Anh đáp ứng nói.

- Đây là chiếc bát sành hôm trước đó con. Cha cho nó vào lò nung, cho thêm sắt nữa, rồi đúc, thế là nó trở thành chiếc bát sắt này đó.

Người cha nói tiếp:

- Con à, cuộc đời chúng ta có lúc sẽ như chiếc bát vỡ. Nhưng chỉ cần ta cho thêm khát vọng sống rồi nung trong ý chí, xong đúc trong tình yêu thì mọi chuyện sẽ lại ổn con à. Khi đó, cho dù có đập, có ném thế nào ta cũng sẽ không bao giờ vỡ nữa đâu con.

- Vâng, thưa cha, con đã hiểu.

Nói rồi anh vươn người ôm lấy cha mình. Cả hai cha con cùng khóc vì xúc động.

(Nguồn: songdep.com.vn)

Câu 1. (0,5 điểm)

Xác định ngôi kể và nhân vật chính trong câu chuyện.

Câu 2. (0,5 điểm)

Nhan đề “Chiếc bát vỡ” có liên quan đến chi tiết nào trong văn bản?

Câu 3. (1,0 điểm)

Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ có trong câu văn: “Con à, cuộc đời chúng ta có lúc sẽ như chiếc bát vỡ”.

Câu 4. (1,0 điểm)

Việc tác giả không đặt tên cho các nhân vật trong tác phẩm có ý nghĩa gì?

Câu 3. (1,0 điểm)

Trong văn bản, người cha có nói với con: “...cuộc đời chúng ta có lúc sẽ như chiếc bát vỡ... chỉ cần ta cho thêm khát vọng sống rồi nung trong ý chí, xong đúc trong tình yêu thì mọi chuyện sẽ lại ổn”. Câu nói gợi cho em những bài học gì?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm)

Từ câu chuyện “Chiếc bát vỡ” trong phần Đọc hiểu, em hãy viết bài văn (1,5 trang giấy thi) bàn về vai trò của ý chí trong cuộc đời mỗi con người.

Câu 2. (2,0 điểm)

Em hãy đoạn văn nghị luận phân tích truyện ngắn “Chiếc bát vỡ” ở phần Đọc- hiểu.

C. ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1	- Ngôi kể: ngôi thứ ba	0,25
		- Nhân vật chính: bác thợ rèn và người con trai	0,25
		Hướng dẫn chấm:	

		- Trả lời như đáp án: 0,5 điểm	
	2	Nhan đề “Chiếc bát vỡ” có liên quan đến chi tiết anh con trai hất đổ bát com người cha đưa tới và tự coi mình như chiếc bát vỡ bỏ đi, nhưng người cha đã thêm sắt vào đồng sành vỡ rồi đem nung trong nhiệt tạo ra chiếc bát mới không bao giờ có thể vỡ được. <i>Hướng dẫn chấm:</i> <i>HS trích lại các câu văn có chi tiết chiếc bát vỡ vẫn cho điểm tối đa.</i>	0,5
	3	- Biện pháp tu từ trong câu văn: So sánh: cuộc đời - chiếc bát vỡ - Tác dụng: + Giúp câu văn thêm sinh động, gợi hình, gợi cảm. + Cho thấy cuộc đời đôi khi gặp khó khăn, trắc trở, thậm chí là thất bại... + Thể hiện sự động viên, khích lệ của người cha để con vượt qua nghịch cảnh trong cuộc sống, từ đó diễn tả tình yêu thương con sâu nặng.	0,25 0,75
	4	Việc tác giả không đặt tên cho các nhân vật trong tác phẩm có ý nghĩa: - Các nhân vật chính của truyện không được đặt tên riêng mà được gọi theo nghề nghiệp, giới tính là bác thợ rèn và anh con trai. - Điều này có ý nghĩa khái quát lớn: + Đó không chỉ là câu chuyện riêng của một người, một gia đình mà nó có thể là câu chuyện ta bắt gặp với nhiều người khác nhau, nhiều số phận khác nhau. + Điều này góp phần tạo nên sức khái quát và hàm súc cho câu chuyện, làm rõ chủ đề về ý chí nghị lực và tình phụ tử thiêng liêng.	0,25 0,75
	5	HS đưa ra những bài học: - Cuộc sống con người không tránh khỏi những lúc khó khăn, trắc trở, thậm chí là vấp ngã, thất bại... - Muốn vượt qua khó khăn cần có ý chí, nghị lực, khát vọng sống và vươn lên... - Tình yêu thương, sẻ chia của mọi người xung quanh sẽ tiếp thêm động lực để ta vượt qua nghịch cảnh... <i>Hướng dẫn chấm:</i> <i>HS nêu được 3 bài học cho tối đa 1,0 điểm</i> <i>HS nêu được 2 bài học thì cho 0.75 điểm</i> <i>HS nêu được 1 bài học cho 0,25 điểm</i>	1,0
II		VIẾT	6,0

1	<p>Từ câu chuyện “<i>Chiếc bát vỡ</i>” trong phần Đọc hiểu, em hãy viết bài văn (1,5 trang giấy thi) bàn về vai trò của ý chí trong cuộc đời mỗi con người.</p>	4,0
	<p><i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:</i></p> <p>Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (12-15 dòng) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành</p>	0,5
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Vai trò của ý chí trong cuộc đời mỗi con người.</p>	0,5
	<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</i></p> <p>* Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu vấn đề nghị luận: “<i>Có chí thì nên</i>”, ý chí nghị lực là điều có ý nghĩa rất lớn trong cuộc đời mỗi con người. - Làm rõ vấn đề nghị luận: Vai trò của của ý chí trong cuộc đời mỗi con người: <ul style="list-style-type: none"> + Giúp con người có động lực vượt qua khó khăn, thử thách ... + Kiên định với mục tiêu, vươn tới những ước mơ, khát vọng, đạt được thành công ... + Rèn luyện sự kiên trì, bản lĩnh, nghị lực sống ... + Người có ý chí sẽ được mọi người yêu quý, tôn trọng, khâm phục... + Thiếu ý chí nghị lực, con người sẽ bị khó khăn, thử thách trên đường đời hạ gục, sẽ không bao giờ đạt được thành công đúng nghĩa. + ... + Dẫn chứng: <ul style="list-style-type: none"> ++ Thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí/ người không tay không chân Nick Vujjic... bằng ý chí nghị lực vượt lên số phận; ++ Nhà văn Joanne Rowling, tác giả cuốn <i>Harry Potter</i> dù ban đầu bị tất cả các nhà xuất bản từ chối bản thảo nhưng bằng ý chí, nghị lực, quyết tâm, bà đã ghi tên mình vào lịch sử văn chương nhân loại về cuốn tiểu thuyết bán chạy bậc nhất thế giới. + ... 	2,0

	<p>- Khẳng định lại ý nghĩa của vấn đề nghị luận: Ý chí nghị lực không chỉ là thước đo bản lĩnh của con người mà còn là yếu tố tiên quyết đưa con người tới thành công.</p> <p>* Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của đoạn văn.</p>	
	<p><i>d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. 	0,5
	<p><i>đ. Dẫn đạt:</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ</p>	0.25
2	<p>Em hãy viết đoạn văn nghị luận phân tích truyện ngắn “Chiếc bát vỡ” ở phần Đọc- hiểu.</p>	2,0
	<p><i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i></p> <p>Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận văn học</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn “Chiếc bát vỡ”.</p>	0,25
	<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các ý chính của bài viết - Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận. <p>* Giới thiệu được vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề nghị luận.</p> <p>“Văn học là nhân học”, với chức năng cao cả ấy, văn học chân chính luôn hướng con người đến thế giới của những điều đẹp đẽ, nhân văn. Đến với câu chuyện “Chiếc bát vỡ” được đăng tải trên trang mạng điện tử songdep.com.vn, người đọc sẽ cảm nhận được bài học sâu sắc về ý chí nghị lực và tình cảm phụ tử thiêng liêng, sâu nặng.</p>	1,0

	<p>* Triển khai vấn đề nghị luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát: Đề tài về tình phụ tử vốn không còn xa lạ trong nền văn học nước nhà. Ta từng cảm động trước sự hi sinh âm thầm mà cao cả của người cha nông dân để giữ lại mảnh vườn cho đứa con trai của mình trong truyện ngắn “<i>Lão Hạc</i>” của Nam Cao; hay câu chuyện cảm động trong hoàn cảnh chiến tranh của cha con ông Sáu trong “<i>Chiếc lược ngà</i>” của Nguyễn Quang Sáng... Và đến với truyện ngắn “<i>Chiếc bát vỡ</i>”, người đọc thêm lần nữa được thấy sức mạnh và ý nghĩa thiêng liêng của tình cảm cao quý này. - Phân tích tác phẩm: <p>* Phân tích nội dung chủ đề của truyện ngắn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung truyện: Truyện ngắn “<i>Chiếc bát vỡ</i>” là câu chuyện về một người cha thợ rèn và người con trai duy nhất của ông. - Phân tích chủ đề của truyện: Truyện viết về tình cảm cha con sâu nặng, nhất là tình yêu thương của người cha đối với con. <p>* Phân tích một số đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhan đề gây ấn tượng: nhan đề được đặt dựa trên một chi tiết quan trọng, đặc sắc trong truyện, đó là “<i>Chiếc bát vỡ</i>” vừa gây được sự tò mò, lôi cuốn người đọc, người nghe khám phá câu chuyện, vừa là chi tiết mang tính biểu tượng của tác phẩm. Bài học sâu sắc cho người con từ chiếc bát vỡ, cũng là triết lí và thông điệp ý nghĩa mà nhà văn muốn nhắn gửi tới người đọc. + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Truyện ngắn chỉ có hai nhân vật, được khắc hoạ chủ yếu qua cử chỉ, hành động, lời nói và trong mối quan hệ với nhau + Ngôn ngữ truyện sinh động, hấp dẫn nhờ sự kết hợp giữa lời kể chuyện ngôi thứ ba, hoàn toàn khách quan với lời nhân vật. Từ đó làm nổi bật tư tưởng, chủ đề của tác phẩm. <p>* Đánh giá; liên hệ, mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát thành công về nội dung, nghệ thuật của truyện ngắn “<i>Chiếc bát vỡ</i>”. + Mở rộng, so sánh: Cùng viết về tình phụ tử thiêng liêng, sâu nặng, ta còn bắt gặp trong các tác phẩm của các nhà thơ, nhà văn khác như: “<i>Nói với con</i>” của Y Phương, “<i>Dặn con</i>” 	0,25
--	--	------

	<p>của Trần Nhuận Minh, “<i>Chiếc lược ngà</i>” của Nguyễn Quang Sáng,...Truyện ngắn “<i>Chiếc bát vỡ</i>” với những thành công về nội dung, nghệ thuật kể trên đã góp vào mạch nguồn văn học ấy một nhánh sông lấp lánh phù sa.</p> <p>* Khẳng định ý nghĩa và giá trị của đoạn trích:</p> <p>“<i>Tình cha ấm áp như vàng thái dương</i>”, người cha thường có vai trò là người soi đường chỉ lối, định hướng, dạy bảo con cái trong gia đình. Đến với truyện ngắn “<i>Chiếc bát vỡ</i>” chúng ta càng thấm thía hơn điều ấy. Câu chuyện thực sự đã bồi đắp cho ta lòng kính yêu, biết ơn cha mẹ và bài học sâu sắc về ý chí, niềm tin trong cuộc sống.</p>	
	<p><i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo cấu trúc: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. - Triển khai ít nhất được hai luận điểm để làm rõ vấn đề nghị luận. - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. 	0,25